

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, TP ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đồi, cán bộ hưu trí

Ông Nguyễn Kim Thành, cán bộ hưu trí

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Phú Huy - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Sơn Trà TP Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thanh Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2022/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2022/QĐXXST-HS ngày 08.7.2022; đối với các bị cáo:

Trần Minh H, Sinh ngày: 28.4.1999, tại TP. Đà Nẵng.

Nơi ĐKNKTT: Tổ 11, phường NHĐ, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Chỗ ở hiện nay: Số 26, Huy Du (Căn hộ Anh Nhi), phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Trình độ văn hoá: 10/12. Nghề nghiệp: Không.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Giới tính : Nam

Con ông: Trần Văn Hàng (Sinh năm: 1973), con bà: Nguyễn Thị Thảo (Sinh năm: 1973). Cùng trú tại: Tổ 11, phường NHĐ, quận S, thành phố Đà Nẵng. Gia đình bị can có 03 chị em, bị can là con thứ hai.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Năm 2021, bị TAND quận Sơn Trà áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại CSXH Bàu Bàng, TP Đà Nẵng.

Bị cáo bị bắt ngày 19.4.2022 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà.có mặt

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị Thu S, sinh năm 1997, trú: Trà Kiệu, Duy Sơn, Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. có mặt

2.Dương Viết D, sinh năm 1975. trú tại: Tổ 78, phường An Khê, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 09 giờ 30 ngày 19.4.2022, lực lượng Cảnh sát điều tra về tội phạm về ma túy – Công an quận Sơn Trà phối hợp với Công an phường An Hải Bắc tiến hành kiểm tra hành chính tại: Phòng 601, căn hộ Anh Nhi (Thuộc số: 26, Huy Du phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng) vì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc có nghi vấn liên quan đến ma túy. Khi kiểm tra, Trần Minh H và Nguyễn Thị Thu S (SN 1997, trú tại: Trà Kiệu Tây, Duy Sơn, Duy Xuyên, Quảng Nam) ở trong phòng. Qua kiểm tra phát hiện ở kệ gỗ dưới tivi Phòng 601 có 01 hộp gỗ, bên trong hộp gỗ có chứa 05 gói ni long kích thước khoảng (5x5)cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 gói ni long kích thước khoảng (8x4) cm bên trong có chứa 25 viên nén hình quạt màu đà và 01 viên nén hình trái dâu màu hồng. Trần Minh H khai nhận tinh thể rắn màu trắng trong tất cả gói ni long trên là Ketamine và 26 viên nén trong gói ni long là ma túy tổng hợp thuốc lắc mà H mua về trước đó để bán lại kiếm lời nhưng chưa kịp bán. Lực lượng công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và tạm giữ tang vật.

Tang vật tạm giữ:

- 05 gói ni long kích thước khoảng (5x5)cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (bì niêm phong ký hiệu H3)
- 01 gói ni long kích thước khoảng (8x4) cm bên trong có chứa 25 viên nén hình quạt màu đà (bì niêm phong ký hiệu H1) và 01 viên nén hình trái dâu màu hồng (bì niêm phong ký hiệu H2)
- 01 điện thoại Iphone 13 màu xanh, số imeil: 350017082235631 gắn sim số: 0905.215.690.
- 01 điện thoại nokia màu đen, số imeil: 35419810612883, gắn sim số: 0934.856.413.
- 01 CMND mang tên Trần Minh H.
- 8.000.000 đồng.
- 01 điện thoại Iphone, màu trắng, số imeil: 357104917619362, gắn số sim: 0763644448 của Nguyễn Thị Thu S.

Kết quả xét nghiệm Trần Minh H và Nguyễn Thị Thu S dương tính ma túy tổng hợp.

Qua điều tra làm rõ: Khoảng 18 giờ ngày 17.4.2022, do nghiện ma túy và không có việc làm ổn định nên Trần Minh H sử dụng số điện thoại 0934856413 điện thoại cho người tên Thanh (không rõ lai lịch, H đã xoá số điện thoại của Thanh nên hiện không nhớ) hẹn gặp trên đường Lê Hữu Trác, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà để mua 20.000.000 đồng ma túy (06 gói ni long chứa ma túy ketamine và 30 viên ma túy tổng hợp thuốc lắc) về để bán lại cho con nghiện kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, H đã cùng bạn bè (quen biết ngoài xã hội) sử dụng 01 gói ma túy Ketamine và 04 viên ma túy tổng hợp thuốc lắc tại quán Bar New Phương Đông. Số ma túy còn lại (05 gói ni long kích thước khoảng (5x5)cm, bên trong có chứa ma túy Ketamine và 01 gói ni long kích thước khoảng (8x4) cm bên trong có chứa 25 viên nén hình quạt màu đà và 01 viên

nén hình trái dâu màu hồng), H mang về cất giấu tại phòng 601, căn hộ Anh Nhi (Thuộc số: 26, Huy Du phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng) để bán lại kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì lúc 9 giờ 30 phút ngày 19/4/2022, bị lực lượng công an bắt quả tang và tạm giữ tang vật.

Theo Kết luận giám định số 72 ngày 27.4.2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng thì:

- Mẫu giám định H1: 25 viên nén màu đà trong mẫu H1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng: 9,982 gam.

- Mẫu giám định H2: 01 viên nén hình trái dâu màu hồng gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng: 0,358 gam.

Tổng khối lượng ma túy MDMA: 10,34 gam.

- Mẫu giám định H3: Chất tinh thể rắn gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng: 7,304 gam.

Căn cứ Khoản 3, Điều 5 ND 19/2018/ND-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều luật BLHS 2015 thì tổng tỉ lệ phần trăm được tính là: $7,034/100 \times 100 + 10,34 \text{ gam}/30 \times 100 = 7,3\% + 34,46\% = 41,76\%$ (dưới 100%).

Tại Bản cáo trạng số 53/CT-VKS-ST ngày 21.6.2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo các Trần Minh H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm p khoản 2 Điều 251 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo đồng thời đề nghị:

- + Đối với bị cáo Trần Minh H: căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS để phạt tiền bổ sung đối với bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

*Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 72/GĐ-MT ngày 27/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an thành phố Đà Nẵng .

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại nokia màu đen, số imeil: 35419810612883, gắn sim số: 0934.856.413.

- Tiếp quy trừ số tiền 8.000.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 13 màu xanh, số imeil: 350017082235631 gắn sim số: 0905.215.690

- Trả lại cho Trần Minh H: 01 CMND mang tên Trần Minh H

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cho rằng cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội. Bị cáo đã thấy được lỗi lầm, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến kH nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh : Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 18 giờ ngày 17.4.2022, Trần Minh Hiếu liên lạc và mua của người tên Thanh (không rõ lai lịch) 20.000.000 đồng ma túy (gồm: 06 gói ni lông chứa ma túy ketamine và 30 viên thuốc lắc) về để bán lại cho con nghiện kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, H đã cùng bạn bè sử dụng 01 gói ma túy. Số ma túy còn lại H đem về cất giấu ở kệ gỗ dưới tivi của Phòng 601, căn hộ Anh Nhi (Thuộc số: 26, Huy Du phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng, do H thuê trước đó) để bán lại kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì lúc 9 giờ 30 phút ngày 19.4.2022, bị lực lượng Cảnh sát điều tra về tội phạm về ma túy – Công an quận Sơn Trà bắt quả tang và tạm giữ tang vật gồm: 01 gói ni lông kích thước khoảng (8x4) cm bên trong có chứa 25 viên nén hình quạt màu đà (bì niêm phong ký hiệu H1) ; 01 viên nén hình trái dâu màu hồng (bì niêm phong ký hiệu H2) và 05 gói ni lông kích thước khoảng (5x5)cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (bì niêm phong ký hiệu H3);

* Theo Kết luận giám định số 72 ngày 27.4.2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng thì:

- Mẫu giám định H1: 25 viên nén màu đà trong mẫu H1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng: 9,982 gam.

- Mẫu giám định H2: 01 viên nén hình trái dâu màu hồng gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng: 0,358 gam.

Tổng khối lượng ma túy MDMA: 10,34 gam.

- Mẫu giám định H3: Chất tinh thể rắn gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng: 7,304 gam.

Căn cứ Khoản 3, Điều 5 NĐ 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều luật BLHS 2015 thì tổng tỉ lệ phần trăm được tính là: $7,034/100 \times 100 + 10,34 \text{ gam}/30 \times 100 = 7,3\% + 34,46\% = 41,76\%$ (dưới 100%).

Hành vi phạm tội của bị cáo đã đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo đã có hành vi mua bán Ma túy có hai chất ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung “*Phạm tội có hai chất ma túy trở lên mà khối lượng*

hoặc thể tích của hai chất đó tương đương với tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o” theo quy định tại điểm p khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

[3]Xét thấy: Để có ma túy sử dụng và kiếm tiền tiêu xài nên bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bán cho con nghiện, nhiều lần trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất Ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và phát triển nòi giống của dân tộc Việt Nam. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện nay lại tiếp tục phạm tội. Do vậy việc đưa bị cáo ra xét xử để áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm để giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục mới trở thành người tốt.

[4]Xét tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình Do vậy, khi lượng hình HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt khi lượng hình để thể hiện tính nhân đạo của nhà nước.

[5]Xét tình tiết tăng nặng: không

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản bắt quả tang ngày 19.4.2022 có thu giữ của bị cáo số tiền 8.000.000 đồng là tài sản của bị cáo nên HĐXX xét thấy cần áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS để phạt tiền bổ sung đối với bị cáo số tiền 10.000.000 đồng là phù hợp.

[7] Đối với người thanh niên tên Thanh (người bán ma túy cho H) cũng như các đối tượng được H cho sử dụng ma túy hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà tách hành vi của Thanh và H ra xử lý sau là phù hợp.

- Nguyễn Thị Thu S không biết việc Hiếu mua ma túy cũng như không biết H cất giấu ma túy trong nhà. Sương không sử dụng ma túy cùng với H. Việc Sương dương tính với ma túy là do sử dụng ma túy cùng bạn bè tại quán Top TV vào ngày 16.4.2022. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý đối với Sương là có căn cứ. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Minh H và Nguyễn Thị Thu S đã bị Công an quận Sơn Trà xử phạt vi phạm hành chính.

[8] Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 72/GĐ-MT ngày 27/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an thành phố Đà Nẵng .

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại nokia màu đen, số imeil: 35419810612883, gắn sim số: 0934.856.413.

-Quy trừ đảm bảo thi hành án số tiền 8.000.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 13

màu xanh, số imeil: 350017082235631 gắn sim số: 0905.215.690

- Trả lại cho Trần Minh H: 01 CMND mang tên Trần Minh H
(vật chứng thể hiện tại biên bản bàn giao ngày 09.6.2022 Chi cục Thi hành án
quận Sơn Trà đang quản lý)

[8] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết
số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định
về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Minh H** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.
- Căn cứ: điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS.
- Xử phạt: Bị cáo **Trần Minh H : 8 năm (tám năm)** tù . Thời hạn tù tính từ
ngày 19.4.2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS phạt tiền đối với bị
cáo Trần Minh H số tiền 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*).

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 72/GĐ-MT ngày 27/4/2022 của Phòng Kỹ
thuật hình sự – Công an thành phố Đà Nẵng .

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại nokia màu đen, số imeil:
35419810612883, gắn sim số: 0934.856.413.

- Quy trừ đảm bảo thi hành án số tiền 8.000.000 đồng. (Đã được nộp vào tài
khoản: 3949.0.1055142.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà ngày
10.5.2022) và 01 điện thoại Iphone 13 màu xanh, số imeil: 350017082235631 gắn sim
số: 0905.215.690

- Trả lại cho Trần Minh H: 01 CMND mang tên Trần Minh H
(vật chứng thể hiện tại biên bản bàn giao ngày 09.6.2022 Chi cục Thi hành án
quận Sơn Trà đang quản lý)

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và
Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc
hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự
sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại
phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ
thẩm hôm nay.

Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền
kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được
niêm yết.

Nơi nhận

- VKSND quận Sơn Trà
- VKS ND TPĐN, TAND TPĐN
- Công an quận Sơn Trà

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo; Người tham gia tố tụng
- Trại giam Công an TPĐN
- Sở Tư pháp
- Lưu HS

Phạm Thanh Thủy

Phạm Thanh Thủy

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN SƠN TRÀ - TP ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ 00 phút ngày 20 tháng 7 năm 2022;

Tại: Phòng nghị án Trụ sở TAND quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đồi, cán bộ hưu trí

Ông Nguyễn Kim Thành, cán bộ hưu trí

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2022/TLST - HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo :

Trần Minh H, Sinh ngày: 28.4.1999, tại TP. Đà Nẵng.

Nơi ĐKNKTT: Tổ 11, phường NHD, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Chỗ ở hiện nay: Số 26, Huy Du (Căn hộ Anh Nhi), phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Trình độ văn hoá: 10/12. Nghề nghiệp: Không.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Giới tính : Nam

Con ông: Trần Văn Hàng (Sinh năm: 1973), con bà: Nguyễn Thị Thảo (Sinh năm: 1973). Cùng trú tại: Tổ 11, phường NHD, quận S, thành phố Đà Nẵng. Gia đình bị can có 03 chị em, bị can là con thứ hai.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Năm 2021, bị TAND quận Sơn Trà áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại CSXH Bàu Bàng, TP Đà Nẵng.

Bị cáo bị bắt ngày 19.4.2022 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà.có mặt

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị Thu S sinh năm 1997, trú: Trà Kiệu, Duy Sơn, Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

2. Dương Viết D, sinh năm 1975. trú tại: Tổ 78, phường An Khê, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1/ Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc thuộc trường hợp trả hồ sơ hay không:

- Ý kiến của HTND **Nguyễn Văn Đồi** : Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ.

- Ý kiến của HTND Ông Nguyễn Kim Thành: thống nhất ý kiến HTND Nguyễn Văn Đồi

- Ý kiến của Chủ tọa phiên tòa: Thống nhất như ý kiến của 02 HTND

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2/ Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập:

- Ý kiến của HTND **ông Nguyễn Văn Đồi** : Chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập trong vụ án là hợp pháp.

- Ý kiến của HTND Ông Nguyễn Kim Thành: thống nhất ý kiến HTND Nguyễn Văn Đồi

- Ý kiến của Chủ tọa phiên tòa: Thống nhất như ý kiến của 02 Hội thẩm ND.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3/ Về căn cứ kết tội bị cáo:

- Ý kiến của HTND **ông Nguyễn Văn Đồi**:

+Về tội danh: Thống nhất bị cáo Trần Minh H phạm tội “ Mua bán trái phép phép chất ma túy”

- Ý kiến của HTND Ông Nguyễn Kim Thành: thống nhất ý kiến HTND Nguyễn Văn Đồi

- Ý kiến của Chủ tọa phiên tòa: Thống nhất như ý kiến của 02 Hội thẩm ND.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4/ Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Ý kiến của HTND **ông Nguyễn Văn Đồi**

- Căn cứ: điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS.

- Xử phạt: Bị cáo **Trần Minh H : 8 năm (tám năm)** tù . Thời hạn tù tính từ ngày 19.4.2022.

*Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS phạt tiền đối với bị cáo Trần Minh H số tiền 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*).

- Ý kiến của HTND Ông Nguyễn Kim Thành: thống nhất ý kiến HTND Nguyễn Văn Đồi

- Ý kiến của Chủ tọa phiên tòa: Thống nhất như ý kiến của 02 Hội thẩm ND.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5/Hình phạt, biện pháp tư pháp áp dụng đối với bị cáo; trách nhiệm bồi thường thiệt hại; vấn đề dân sự trong vụ án hình sự;

- Ý kiến của HTND **ông Nguyễn Văn Đồi**:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 72/GĐ-MT ngày 27/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an thành phố Đà Nẵng .

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại nokia màu đen, số imeil: 35419810612883, gắn sim số: 0934.856.413.

-Quy trữ đảm bảo thi hành án số tiền 8.000.000 đồng.

- Trả lại cho Trần Minh H: 01 điện thoại Iphone 13 màu xanh, số imeil: 350017082235631 gắn sim số: 0905.215.690 nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án

- Trả lại cho Trần Minh H: 01 CMND mang tên Trần Minh H

(vật chứng thể hiện tại biên bản bàn giao ngày 09.6.2022 Chi cục Thi hành án quận Sơn Trà đang quản lý)

- Ý kiến của HTND Ông Nguyễn Kim Thành: thống nhất ý kiến HTND Nguyễn Văn Đồi

- Ý kiến của Chủ tọa phiên tòa: Thống nhất như ý kiến của 02 Hội thẩm ND.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6/ vấn đề bị cáo có thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt hay không.

- Ý kiến của HTND ông Nguyễn Văn Đồi : các bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

- Ý kiến của HTND Ông Nguyễn Kim Thành: thống nhất ý kiến HTND Nguyễn Văn Đồi

- Ý kiến của Chủ tọa phiên tòa: Thống nhất như ý kiến của 02 Hội thẩm ND.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

7/ Về án phí hình sự, án phí dân sự; xử lý vật chứng, tài sản kê biên, tài khoản bị phong tỏa:

- Ý kiến của HTND ông Nguyễn Văn Đồi : Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng. (hai trăm ngàn đồng)

- Ý kiến của HTND Ông Nguyễn Kim Thành: thống nhất ý kiến HTND Nguyễn Văn Đồi

- Ý kiến của Chủ tọa phiên tòa: Thống nhất như ý kiến của 02 Hội thẩm ND.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

8/ Thảo luận về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, người bào chữa trong quá trình điều tra truy tố xét xử.

- Ý kiến của HTND ông Nguyễn Văn Đồi : Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Ý kiến của HTND Ông Nguyễn Kim Thành: thống nhất ý kiến HTND Nguyễn Văn Đồi

- Ý kiến của Chủ tọa phiên tòa: Thống nhất như ý kiến của 02 Hội thẩm ND

Kết quả biểu quyết: 3/3.

9/ Về có hay không kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm:

- Ý kiến của HTND ông Nguyễn Văn Đồi: Không có kiến nghị gì về phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm.

-Ý kiến của HTND Ông Nguyễn Kim Thành: thống nhất ý kiến HTND Nguyễn Văn Đồi

- Ý kiến của Chủ tọa phiên tòa: Thống nhất như ý kiến của 02 Hội thẩm ND.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc nghị án lúc giờ phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Thủy

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN SƠN TRÀ - TP ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BÁO CÁO HƯỚNG ĐỀ XUẤT XỬ LÝ VỤ ÁN

Tôi tên là : **Phạm Thanh Thủy**- Thẩm phán Tòa án ND quận Sơn Trà, ĐN

Được sự phân công của lãnh đạo v/v nghiên cứu và chủ tọa phiên tòa xét xử vụ án: đối với bị cáo Trần Minh H bị truy tố về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm p khoản 2 Điều 251 BLHS.

Trần Minh H, Sinh ngày: 28.4.1999, tại TP. Đà Nẵng.

Nơi ĐKNKTT: Tổ 11, phường NHĐ, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Chỗ ở hiện nay: Số 26, Huy Du (Căn hộ Anh Nhi), phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Năm 2021, bị TAND quận Sơn Trà áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại CSXH Bàu Bàng, TP Đà Nẵng.

Bị cáo bị bắt ngày 19.4.2022 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà.có mặt

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị Thu S sinh năm 1997, trú: Trà Kiệu, Duy Sơn, Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

2.Dương Viết D, sinh năm 1975. trú tại: Tổ 78, phường An Khê, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án tôi đề xuất hướng xử lý như sau:

I. Về nội dung vụ án: Về tội danh : Khoảng 18 giờ ngày 17.4.2022, Trần Minh Hiếu liên lạc và mua của người tên Thanh (không rõ lai lịch) 20.000.000 đồng ma túy (gồm: 06 gói ni lông chứa ma túy ketamine và 30 viên thuốc lắc) về để bán lại cho con nghiện kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, H đã cùng bạn bè sử dụng 01 gói ma túy. Số ma túy còn lại H đem về cất giấu ở kệ gỗ dưới tivi của Phòng 601, căn hộ Anh Nhi (Thuộc số: 26, Huy Du phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng, do H thuê trước đó) để bán lại kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì lúc 9 giờ 30 phút ngày 19.4.2022, bị lực lượng Cảnh sát điều tra về tội phạm về ma túy – Công an quận Sơn Trà bắt quả tang và tạm giữ tang vật gồm: 01 gói ni lông kích thước khoảng (8x4) cm bên trong có chứa 25 viên nén hình quạt màu đà (bì niêm phong ký hiệu H1) ; 01 viên nén hình trái dâu màu hồng (bì niêm phong ký hiệu H2) và 05 gói ni lông kích thước khoảng (5x5)cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (bì niêm phong ký hiệu H3);

* Theo Kết luận giám định số 72 ngày 27.4.2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng thì:

- Mẫu giám định H1: 25 viên nén màu đà trong mẫu H1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng: 9,982 gam.

- Mẫu giám định H2: 01 viên nén hình trái dâu màu hồng gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng: 0,358 gam.

Tổng khối lượng ma túy MDMA: 10,34 gam.

- Mẫu giám định H3: Chất tinh thể rắn gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng: 7,304 gam.

Căn cứ Khoản 3, Điều 5 ND 19/2018/ND-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều luật BLHS 2015 thì tổng tỉ lệ phần trăm được tính là: $7,034/100 \times 100 + 10,34 \text{ gam}/30 \times 100 = 7,3\% + 34,46\% = 41,76\%$ (dưới 100%).

Hành vi phạm tội của bị cáo đã đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo đã có hành vi mua bán Ma túy có hai chất ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung “*Phạm tội có hai chất ma túy trở lên mà khối lượng hoặc thể tích của hai chất đó tương đương với tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o*” theo quy định tại điểm p khoản 2 điều 215 Bộ luật hình sự. Như vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng truy tố các bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

- tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình Do vậy, khi lượng hình HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt khi lượng hình để thể hiện tính nhân đạo của nhà nước.

- tình tiết tăng nặng: không

* Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản bắt quả tang ngày 19.4.2022 có thu giữ của bị cáo số tiền 8.000.000 đồng là tài sản của bị cáo nên HĐXX xét thấy cần áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS để phạt tiền bổ sung đối với bị cáo số tiền 10.000.000 đồng là phù hợp.

* Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 72/GĐ-MT ngày 27/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an thành phố Đà Nẵng .

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại nokia màu đen, số imeil: 35419810612883, gắn sim số: 0934.856.413.

-Quy trữ đảm bảo thi hành án số tiền 8.000.000 đồng.

- Trả lại cho Trần Minh H: 01 điện thoại Iphone 13 màu xanh, số imeil: 350017082235631 gắn sim số: 0905.215.690 nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo THA

- Trả lại cho Trần Minh H: 01 CMND mang tên Trần Minh H
(vật chứng thể hiện tại biên bản bàn giao ngày 09.6.2022 Chi cục Thi hành án quận Sơn Trà đang quản lý)

II. Về điều luật áp dụng và mức đề nghị:

- Căn cứ: điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Đề xuất: Bị cáo Trần Minh H **từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng**. Thời hạn tù tính từ ngày 19.4.2022.

*Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS phạt tiền đối với bị cáo Trần Minh H số tiền 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*).

2. Án phí HSST bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Ý kiến của Lãnh đạo

Thẩm phán đề xuất

Phạm Thanh Thủy

Nơi nhận

- VKSND quận Liên Chiểu
- Công an quận Liên Chiểu
- TANDTP, VKSNDTP
- Bị cáo, người TGTT
- Trại giam Công an TPĐN
- Sở Tư pháp

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

